

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ LẠC PHƯỢNG
Số: /UBND - VP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V/v đề xuất nội dung triển khai Nghị quyết
số 224/2025/QH15 và 227/2025/QH15 của
Quốc hội

Lạc Phượng, ngày tháng 7 năm 2025

Kính gửi: - Sở Tài chính thành phố Hải Phòng.

Thực hiện công văn số Số: 6309/VP-TH ngày 18/7/2025 của Văn phòng UBND thành phố Hải Phòng Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV.

Ủy ban nhân dân xã Lạc Phượng đề xuất một số nội dung đưa vào Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố để triển khai các Nghị quyết số 224/2025/QH15 và 227/2025/QH15 của Quốc hội như sau:

I. Giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số và hoàn thành xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai kết nối với Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu có liên quan chậm nhất trong năm 2025.

1. Đẩy mạnh số hóa hồ sơ địa chính và cập nhật thường xuyên dữ liệu đất đai: Rà soát, chuẩn hóa và số hóa toàn bộ hồ sơ địa chính hiện có, đặc biệt là các thửa đất đang sử dụng cho sản xuất, kinh doanh, đất công. Cập nhật kịp thời các biến động đất đai trên hệ thống phần mềm quản lý đất đai theo quy định. Phối hợp giữa Phòng kinh tế xã và Sở tài nguyên và Môi trường thành phố trong việc hoàn thiện dữ liệu địa chính chính xác và đồng bộ.

2. Hoàn thiện và tích hợp dữ liệu đất đai với Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu liên quan: Kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống thông tin quốc gia và các ngành có liên quan như thuế, xây dựng, quy hoạch, đầu tư,... Từng bước thực hiện liên thông giữa cơ sở dữ liệu đất đai của xã và hệ thống cấp tỉnh, thành phố, bảo đảm tính đồng bộ và minh bạch.

3. Tăng cường minh bạch hóa và công khai thông tin đất đai: Công khai quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất, giá đất cụ thể và các thông tin về tình trạng pháp lý, quyền sử dụng đất trên cổng thông tin điện tử xã và tại trụ sở UBND. Xây

dựng quy chế phối hợp với các cơ quan có liên quan để kịp thời cập nhật và chia sẻ dữ liệu minh bạch.

4. Cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chuyển nhượng, cho thuê đất... thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Đẩy mạnh tiếp nhận và xử lý hồ sơ điện tử, hạn chế tối đa việc tiếp nhận trực tiếp tại bộ phận “một cửa”.

5. Kiểm soát biến động giá đất và đảm bảo tiếp cận công bằng cho doanh nghiệp: Chủ động nắm bắt tình hình thị trường đất đai địa phương, tham mưu cấp có thẩm quyền về việc điều chỉnh giá đất phù hợp. Theo dõi chặt chẽ các hoạt động chuyển nhượng đất phi nông nghiệp để tránh tình trạng tăng giá đất bất hợp lý. Đề xuất các khu vực đất có tiềm năng để thu hút đầu tư, tạo quỹ đất sạch phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

6. Thúc đẩy giao dịch điện tử và áp dụng công nghệ số: Khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ giao dịch đất đai qua mạng, thanh toán điện tử. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn sử dụng hệ thống dịch vụ công đất đai cho cán bộ, người dân và doanh nghiệp.

II. Giải pháp về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. Thể chế hóa chủ trương của Đảng về tiết kiệm, chống lãng phí: Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn cấp trên trong quá trình thể chế hóa Chỉ thị số 27-CT/TW vào các chương trình, kế hoạch công tác của địa phương. Thực hiện nghiêm các văn bản hướng dẫn về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với tinh thần trách nhiệm, nêu gương của cán bộ, đảng viên và người đứng đầu. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách, tài sản công của cơ quan, đơn vị trực thuộc, đảm bảo sử dụng đúng mục đích, hiệu quả.

2. Rà soát, sửa đổi định mức, tiêu chuẩn trong sử dụng nguồn lực công: Kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung các định mức, tiêu chuẩn chi tiêu công, sử dụng phương tiện, tài sản... để phù hợp với thực tiễn và yêu cầu tiết kiệm. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện định mức, tiêu chuẩn mới đến từng cán bộ, công chức trong đơn vị. Tăng cường kiểm soát các khoản chi thường xuyên, mua sắm công, bảo đảm đúng quy trình và tránh phát sinh lãng phí.

3. Đánh giá tài sản công và quản lý trụ sở sau sắp xếp, tinh gọn bộ máy: Tổ chức kiểm kê, đánh giá toàn diện tài sản công thuộc quyền quản lý (trụ sở, nhà đất, công trình, thiết bị...) của các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp hành chính. Lập phương án sử dụng, chuyển giao hoặc thanh lý tài sản không còn nhu cầu sử dụng, tránh để lãng phí, xuống cấp hoặc bị chiếm dụng sai mục đích. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn đề xuất quy hoạch lại trụ sở làm việc theo hướng tập trung, đồng bộ, hiện đại và tiết kiệm chi phí vận hành.

4. Ưu tiên chuyển đổi tài sản công dồi dư phục vụ mục tiêu an sinh: Đề xuất UBND cấp trên bố trí lại các trụ sở dồi dư làm cơ sở y tế, giáo dục, nhà văn hóa, sinh hoạt cộng đồng, nhằm phục vụ nhân dân và tránh bỏ hoang. Những trụ sở không thể tận dụng, đề nghị xây dựng cơ chế cho thuê, chuyển nhượng, chuyển mục đích sang đất ở để đấu giá công khai minh bạch, đưa tài sản vào khai thác hiệu quả và tăng thu cho ngân sách.

5. Tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai thông tin: Định kỳ kiểm tra việc thực hiện tiết kiệm trong quản lý tài sản, ngân sách, sử dụng lao động và thời gian làm việc.

Công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công trên cổng thông tin điện tử và tại nơi làm việc để người dân giám sát. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, gây lãng phí, thất thoát tài nguyên nhà nước.

III. Giải pháp về an toàn vệ sinh thực phẩm tại cơ sở giáo dục

1. Tăng cường kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm tại trường học: Phối hợp với Trung tâm y tế và Sở giáo dục tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất các bếp ăn bán trú, suất ăn công nghiệp, căng-tin trong trường học. Kiên quyết xử lý các cơ sở không đảm bảo điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm, sử dụng nguyên liệu không rõ nguồn gốc. Thực hiện lưu mẫu thức ăn hằng ngày, ghi chép nhật ký chế biến và kiểm soát đầu vào thực phẩm chặt chẽ.

2. Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất và quy trình chế biến hợp vệ sinh: Kiểm tra, hướng dẫn các trường bố trí bếp ăn theo nguyên tắc một chiều, đầy đủ nước sạch, trang thiết bị bảo quản thực phẩm đúng chuẩn. Nâng cấp, sửa chữa bếp ăn, nhà ăn, khu vực rửa tay, rửa dụng cụ... tại các điểm trường bán trú, đặc biệt là bậc mầm non và tiểu học. Yêu cầu người chế biến, phục vụ phải có giấy khám sức khỏe định kỳ và chứng chỉ tập huấn an toàn thực phẩm.

3. Kiểm soát chặt nguồn cung cấp thực phẩm: Khuyến khích các trường kí hợp đồng với các đơn vị cung ứng thực phẩm có chứng nhận an toàn thực phẩm (GAP, VietGAP...). Tổ chức đấu thầu công khai, minh bạch chọn nhà cung cấp thực phẩm nếu có nhiều lựa chọn. Ưu tiên sử dụng thực phẩm địa phương, rõ nguồn gốc, có kiểm soát thú y và kiểm định.

4. Tuyên truyền, giáo dục về an toàn thực phẩm: Tổ chức các buổi ngoại khóa, tuyên truyền trực quan và lồng ghép nội dung giáo dục về an toàn thực phẩm trong các môn học phù hợp. Hướng dẫn học sinh và phụ huynh kỹ năng nhận biết thực phẩm an toàn, cách bảo quản, vệ sinh tay đúng cách. Đẩy mạnh sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ học sinh, cộng đồng trong việc kiểm tra chất lượng bữa ăn tại trường.

5. Xây dựng mô hình điểm về bếp ăn an toàn trong trường học: Lựa chọn trường học có đủ điều kiện để triển khai mô hình điểm bếp ăn an toàn, từ đó nhân rộng trên toàn địa bàn. Khen thưởng, biểu dương các trường thực hiện tốt, đồng thời cảnh báo, chấn chỉnh các đơn vị vi phạm.

Trên đây là một số nội dung UBND xã Lạc Phụng đề xuất đưa vào Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 224/2025/QH15 và 227/2025/QH15 của Quốc hội.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT./.

CHỦ TỊCH

Vũ Duy Sỹ